

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ - ST
Ngày 29 - 12 - 2022
aV/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thế Công

Ông Lê Anh Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Hùng: Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Phương L; sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: xóm Phú Điền, xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B; sinh năm 1987

Nơi cư trú: xóm Mậu 1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10/8/2022 và quá trình giải quyết vụ án chị Phan Thị Phương L trình bày: Chị và Anh Nguyễn Văn B kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An vào ngày 29/12/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, không cùng chí hướng trong xây dựng hạnh phúc gia đình, không có sự quan tâm chia sẻ lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2021 đến nay.

Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Chị Phan Thị Phương L và Anh Nguyễn Văn B có 01 con chung là NguyễnTA, sinh ngày 18/10/2020. Hiện cháu đang sống với chị L. Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12/9/2022 chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và yêu cầu Anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con chung cho chị mỗi tháng 7.000.000đồng. Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 02/11/2022 và Biên bản lấy lời khai ngày 18/11/2022 chị L thay đổi không yêu cầu Anh B cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị L khai vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, nên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía Anh Nguyễn Văn B: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho Anh Nguyễn Văn B theo quy định, đồng thời tổng đạt các văn bản tố tụng cho Anh B thông qua bà Nguyễn Thị K (mẹ Anh B) theo đúng quy định. Tuy nhiên, Anh B không đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự bà Nguyễn Thị K mẹ đẻ Anh Nguyễn Văn B trình bày: Anh Nguyễn Văn B và chị Phan Thị Phương L kết hôn với nhau vào năm 2019. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà bố mẹ Anh B tại xóm Mậu 1, xã KL, huyện ND. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc. Sau đó vợ chồng có xảy ra một số mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã lẫn nhau gia đình đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng không cải thiện. Từ năm 2021 chị L đã đưa con về bên ngoại sống và vợ chồng đã sống ly thân nhau.

Đối với Anh B, mặc dù Anh B không có ý kiến và không trực tiếp đến Tòa án để làm việc do bận đi làm chỉ có ngày nghỉ mới về nhà. Qua trao đổi với bà K thì Anh B đồng ý ly hôn với chị L.

Tại phiên tòa ngày 13/12/2022 Anh Nguyễn Văn B vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa ngày 29/12/2022 Anh Nguyễn Văn B vắng mặt lần thứ hai không có lý do; chị Phan Thị Phương L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Chị Phan Thị Phương L được ly hôn Anh Nguyễn Văn B.

Giao con chung NguyễnTA, sinh ngày 18/10/2020 cho chị Phan Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tam hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Nguyễn Văn B do chị L chưa có yêu cầu.

Về án phí: Chị Phan Thị Phương L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Phan Thị Phương L vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn Anh Nguyễn Văn B.

Quá trình lấy lời khai bà Nguyễn Thị K mẹ đẻ Anh Nguyễn Văn B trình bày: Hiện nay chị L và Anh B không sống cùng với nhau. Do bản thân Anh B bận đi làm chỉ ngày nghỉ và ngày lễ mới được về nhà nên không thể trực tiếp đến Tòa án để làm việc nhưng qua trao đổi với bà Kim, anh B nhất trí ly hôn và không có ý kiến gì về việc nuôi con.

Xét thấy: Chị Phan Thị Phương L và Anh Nguyễn Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 29/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã KL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian kết hôn và chung sống, vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm, thiếu sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng nặng nề, căng thẳng; từ năm 2021 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay.

Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị Phương L và Anh Nguyễn Văn B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Phương L.

[3] Về con chung: Chị Phan Thị Phương L và Anh Nguyễn Văn B có 01 con chung là NguyễnTA, sinh ngày 18/10/2020, từ nhỏ đến nay cháu đang ở với chị L. Nay ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu Anh B cấp dưỡng nuôi con. Do cháu NguyễnTA dưới 36 tháng tuổi nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu NguyễnTA phát triển tốt. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận nguyện vọng của chị Phan Thị Phương L; Giao cháu NguyễnTA cho chị Phan Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Anh Nguyễn Văn B do chị L chưa có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Phan Thị Phương L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51; 56, 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Phương L được ly hôn Anh Nguyễn Văn B.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung NguyễnTA, sinh ngày 18/10/2020 cho chị Phan Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Anh Nguyễn Văn B. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Phan Thị Phương L phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004757 ngày 07/10/2022.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Phương L và Anh Nguyễn Văn B vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ
- Chi Cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã KL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương